

Bản án số: 439/2024/HS-PT

Ngày: 18-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Tự

Các Thẩm phán: ông Trương Công Thi và ông Phạm Tồn

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Duy Hoàng, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 402/2024/TLPT-HS ngày 30 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn Thế A** về tội: “Giết người”.

Do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2024/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **NGUYỄN THẾ A** - sinh ngày 16 tháng 01 năm 1999, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: **thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk**; Nghề nghiệp: thợ cắt tóc; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Nguyễn Khoa T** và bà **Nguyễn Thị Minh N**; Bị cáo có vợ là **Nguyễn Thị Như P**, sinh năm 1999, bị cáo chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12 tháng 9 năm 2023, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định: Luật sư **Hoàng Thị Thanh T1** - Văn phòng **L1** thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ; địa chỉ: 81/6, đường Giải Phóng, tổ dân phố 6 A, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo: Luật sư **Nguyễn Đình C** - Văn phòng **L2** thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ; địa chỉ: 3, đường N, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

Người bị hại có kháng cáo: **Hồ Phi T2** - sinh năm: 2003; trú tại: **thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk**, vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Luật sư **Dương Lê S - Văn phòng L3** thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh Đ**; địa chỉ: **số B Y, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk**, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2023, **Nguyễn Văn G** điều khiển xe mô tô trên đường nội **thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk**. Khi đến trước khu vực cổng nhà của **Nguyễn Hữu T3** thấy **Hồ Phi T2** đang điều khiển xe mô tô lưu thông theo hướng chiều ngược lại, phóng nhanh, lạng lách, nên **G** đã điều khiển xe đi chậm lại và nói về phía **Tuệ**: “Chạy chậm chậm thôi chú ơi!”, thì **T2** dừng xe lại. Tại đây, giữa **T2** và **G** đã xảy ra cự cãi và sau đó xô xát với nhau, ông **T3** từ trong nhà đi ra can ngăn. Trong lúc can ngăn, ông **T3** bị **T2** dùng tay đánh trúng vào người, nên ông **T3** đã chạy vào trong nhà lấy một cây gậy tre chạy ra để đánh lại **T2**, nhưng được bà **Lê Thị Thanh L** là vợ của ông **T3** can ngăn, giật lấy cây gậy tre nên **T2** lên xe chạy về nhà, **G** cũng bỏ đi về. Sau khi về nhà **T2** đã lấy hai con dao, rồi điều khiển xe mô tô quay lại nhà của vợ chồng ông **T3**. Bà **L** thấy **T2** đến thì hô to: “Nó có súng đấy, chạy đi!”, ông **T3** và **T2** cùng bỏ chạy, sau đó **T2** điều khiển xe chạy về nhà.

Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, tại nhà của **Nguyễn Văn G** lúc này có **Nguyễn Thế A** là em rể của **G** và **Nguyễn Văn C1, Cao Mạnh H**. Tại đây **G** đã kể lại cho mọi người nghe việc mình vừa bị **Hồ Phi T2** vô cớ gây gỗ, rồi đánh **G** và **G** đã nhờ **H** chở **G** đến nhà của gia đình **T2** để nói chuyện với bố ruột của **T2** là ông **Hồ Phi T4** thì **H** đồng ý và điều khiển xe mô tô chở **G** đi. Trước khi đi **H, G** đã căn dặn **A, C1** và mọi người ở nhà, không được đi theo. Nhưng do sợ lại xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau, nên sau khi **H** và **G** đi được khoảng 02 phút, thì **A** cũng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47N7-1453 (thuộc sở hữu của **C1**) chở **C1** đi theo phía sau. Khi **H** chở **G** đến đầu đường nội **thôn B, xã E, huyện C**, giao nhau với đường Quốc lộ 27 (tại khu vực **Cổng chào giáo hội H1**), thì thấy **T2** đang đứng nói chuyện với bạn là **Nguyễn Văn C2**. Giáo xuống xe và hỏi **T2**: “Tại sao mày đánh tao, vợ tao và chửi mẹ vợ của tao?”, thì **T2** trả lời: “Thích thì đánh!”. Nên **G** và **T2** đã xảy ra cãi nhau, rồi lao vào dùng tay chân đánh nhau. Khi **A** và **C1** đi đến, thấy **G** và **T2** đang đánh nhau. Anh và **C1** lao vào can ngăn, sau đó dùng tay, chân đánh **T2**. Trong lúc đánh nhau, **A** bị đánh trúng một cái vào mặt. Anh quan sát xung quanh thì nhìn thấy trong bịch đựng trái cây đang treo ở phía trước xe mô tô của **C1** có để một con dao (loại dao Thái Lan), nên đã chạy đến rút dao ra, cầm bằng tay phải, rồi bất ngờ đi đến đâm một nhát trúng vào vùng ngực bên trái người của **T2**, làm lưỡi dao bị gãy nằm trong ngực của **T2**. Anh rút dao ra nhưng thấy không còn phần lưỡi dao, thì tiếp tục cầm phần cán dao đánh tiếp khoảng ba đến bốn cái vào người của **T2** gây thương tích. Lúc này ông **T4** chạy đến can ngăn, nên mọi người dừng lại. Anh, **G, H, C1** đi về, còn **T2** được gia đình đưa đi cấp cứu tại **Bệnh viện Đ, tỉnh Đắk Lắk**. Quá trình cấp cứu tại bệnh viện, bác sỹ đã phát hiện một lưỡi dao đang cắm trong người của **T2**. Sau đó, **A** đã đưa **G** vào sơ cứu tại **Trung tâm y tế huyện C, tỉnh Đắk Lắk**, trên đường đi **A** đã vứt phần cán dao vào thùng rác ven đường.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ án được xác định xảy ra tại **thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk**. Hiện trường đã bị xáo trộn do thời gian xảy ra vụ án đã lâu. Quá trình xác định hiện trường, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 403/KLTTCT-PY ngày 21 tháng 8 năm 2023; Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 639/KLTTCT-PY ngày 30 tháng 11 năm 2023 và Công văn số 145/CV-TTPY ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Pháp y thuộc **Sở Y tế tỉnh Đ**, đối với **Hồ Phi T2** kết luận:

- Chấn thương phần mềm: Sưng nề da đầu vùng trán; Xây xát da vùng hông lưng trái tại thời điểm giám định đã lành không để lại sẹo, không làm biến đổi sắc tố da trong Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích không có đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể hay phần trăm tổn thương cơ thể là 0% (không phần trăm).

- Vết thương được mở rộng để lại sẹo ngực bên trái, khoang gian sườn 9, trên đường nách sau, kích thước (5 x 0,3)cm, tỷ lệ 2% (hai phần trăm).

- Vết dẫn lưu để lại sẹo vùng ngực bên, bên trái, khoảng gian sườn 4 trên đường nách giữa, kích thước (2 x 1)cm, tỷ lệ 2% (hai phần trăm).

- Vết mổ để lại sẹo hơi cong vùng ngực bên, bên trái, khoảng gian sườn 6, kích thước (10 x 0,5)cm, tỷ lệ 2% (hai phần trăm).

- Gãy cung sườn số 8 bên trái, tỷ lệ 2% (hai phần trăm).

- Tổn thương màng phổi trái, tỷ lệ 4% (bốn phần trăm).

- Tổn thương nhu mô phổi trái đã phẫu thuật có di chứng dày dính màng phổi đơn thuần nhỏ hơn $\frac{1}{4}$ diện tích một phế trường, tỷ lệ 18% (mười tám phần trăm).

- Thủng màng ngoài tim đã phẫu thuật đạt kết quả tốt, tỷ lệ 9% (chín phần trăm).

- Vết thương thành tim đã điều trị phẫu thuật ổn định, chưa có biến chứng, tỷ lệ 31% (ba mươi một phần trăm).

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 08 năm 2019 của **Bộ Y**: Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Hồ Phi T2** tại thời điểm giám định là: 54% (năm mươi bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Vật tác động: Vật sắc nhọn và vật tày cứng.

- Cơ chế hình thành thương tích:

- + Sưng nề da đầu vùng trán là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng.

- + Vết thương được mở rộng để lại sẹo ngực bên, bên trái, khoang gian sườn 9, trên đường nách sau; Gãy cung sườn số 8 bên trái; Tổn thương màng phổi trái; Tổn thương nhu mô phổi trái; **T5** màng ngoài tim; Vết thương thành tim là do tác động trực tiếp của vật sắc, nhọn hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên, từ trái qua phải.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 438/KLTTCT-PY ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Trung tâm Pháp y thuộc **Sở Y**

tế tỉnh Đ kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn G tại thời điểm giám định là: 03% (ba phần trăm).

Tại Kết luận giám định số 1949/KL-KTHS ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C3 tại thành phố Đà Nẵng đã kết luận: Trên bề mặt lưỡi dao có máu của Hồ Phi T2.

Tại Kết luận giám định số 1194/KL-KTHS ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ đã kết luận:

“1. Tập tin video (Ký hiệu: A1):

- Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa.
- Chụp được 06 ảnh diễn biến, hành vi trong video.

2. Tập tin video (Ký hiệu: A2):

- Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa.
- Chụp được 08 ảnh diễn biến, hành vi trong video.

3. Tập tin video (Ký hiệu: A3):

- Tại 00 phút 12 giây, 00 phút 21 giây, 00 phút 27 giây và 00 phút 30 giây: Không đủ cơ sở để xác định cắt, ghép, chỉnh sửa.

- Tại 00 phút 00 giây đến 00 phút 12 giây, 00 phút 13 giây đến 00 phút 21 giây, 00 phút 22 giây đến 00 phút 27 giây, 00 phút 28 giây đến 00 phút 30 giây, 00 phút 31 giây đến 00 phút 46 giây: Không đủ cơ sở để xác định cắt, ghép, chỉnh sửa.

- Chụp được 02 ảnh diễn biến, hành vi trong video”.

Cáo trạng số: 67/CT-VKSĐL-P2 ngày 09/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế Anh về tội: “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2024/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Khoản 3 Điều 57; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A 09 (chín) năm tù về tội: “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 12/9/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và quyền, nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo

- Ngày 08/7/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế A với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 04/7/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk nhận được đơn kháng cáo của anh Hồ Phi T2 với nội dung cho rằng bản án sơ thẩm bỏ lọt tội phạm.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo, Luật sư Hoàng Thị Thanh T1 trình bày:

Hành vi phạm tội của bị cáo có phần lỗi của người bị hại gây sự đánh nhau với **G** là anh rể của bị cáo, gây thương tích 3%. Khi bị cáo vào can ngăn thì bị **T2** đánh vào mặt. Bị cáo có ông bà ngoại là người có công cách mạng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 09 năm tù là nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo, Luật sư Nguyễn Đình C trình bày:

Bị cáo không chuẩn bị hung khí từ trước, do can ngăn **T2** và **G** đánh nhau, bị cáo bị **T2** đánh vào mặt nên dùng dao đâm vào **T**. Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện ông bà ngoại là người có công cách mạng. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 09 năm tù là nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Thế A** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận:

Mặc dù giữa bị cáo và bị hại **Hồ Phi T2** không có mâu thuẫn gì với nhau. Nhưng vào khoảng 21 giờ, ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại **thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk**, **Nguyễn Thế A** đã dùng một con dao, loại dao Thái Lan, lưỡi bằng kim loại, mũi sắc nhọn, dài 13cm, cán bằng nhựa, đâm một nhát trúng vào vùng ngực bên trái của **Hồ Phi T2** và dùng cán dao đánh tiếp khoảng ba đến bốn cái vào người của **T2** gây thương tích cho **Hồ Phi T2** với tổng tỷ lệ thương tật 54% sức khỏe. Do được can ngăn và **Hồ Phi T2** được đưa đi cấp cứu, điều trị kịp thời nên hậu quả chết người chưa xảy ra.

[2] Hành vi của bị cáo **Nguyễn Thế A** đã phạm tội “Giết người” theo qui định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm đã qui kết là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, thấy rằng:

Toà án cấp sơ thẩm đã xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt quy định tại Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội với nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[4] Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo cung cấp các tài liệu chứng cứ thể hiện gia đình bị cáo có công cách mạng, ông bà ngoại bị cáo được tặng thưởng nhiều Huân chương và Huy chương. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 9 năm tù là không nặng, tương xứng với tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không thể xét giảm hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét kháng cáo của người bị hại **Hồ Phi T2** cho rằng bản án sơ thẩm bỏ lọt tội phạm, thấy rằng:

Sau khi **G** kể lại việc mình vừa bị **Hồ Phi T2** gây gỗ, rồi đánh **G**; **G** đã nhờ **H** chở **G** đến nhà của gia đình **T2** để nói chuyện với bố ruột của **T2** là ông **Hồ Phi**

T4 thì H đồng ý và điều khiển xe mô tô chở G đi; bị cáo Nguyễn Thế A và Nguyễn Văn C1 tự ý đi theo xe của H và G. Giữa Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn C1, Cao Mạnh H không có sự bàn bạc trước, không có sự rủ rê, lôi kéo bị cáo Nguyễn Thế A đi đánh nhau với người bị hại Hồ Phi T2. Tại hiện trường của vụ án, G, C1 và bị cáo A chỉ dùng tay, chân đánh nhau với bị hại T2, riêng H chỉ điều khiển xe chở G đi, không có hành động đánh nhau. Sau đó, bị cáo A đã tự ý lấy dao và dùng dao đâm vào người bị hại T2. Giáo, C1 và H đều không biết việc bị cáo A sử dụng dao đâm vào người bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo A là bộc phát nên G, C1, H không đồng phạm và không phải chịu trách nhiệm với bị cáo A về tội “Giết người” quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, kháng cáo của người bị hại cho rằng bản án sơ thẩm bỏ lọt đồng phạm tội “Giết người” là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế A;

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại Hồ Phi T2;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2024/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 12/9/2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thế A phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tự

